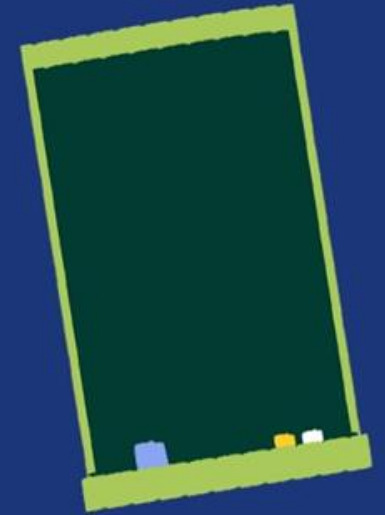


# BÀI 36: GÓC





**CHÀO MỪNG CÁC EM  
ĐẾN VỚI TIẾT HỌC HÔM NAY!**



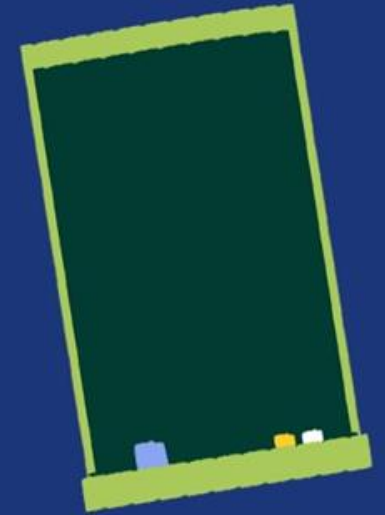
Trong đời sống thực tế, chúng ta thường nghe nói đến góc như góc nhìn, góc sút (bóng đá), góc bắn (pháo binh).

Vậy góc là gì và nó có quan hệ như thế nào với các khái niệm khác trong Hình học?



Hình 8.42

# BÀI 36: GÓC



# NỘI DUNG BÀI HỌC

**01**

Góc

**02**

Điểm trong  
của góc

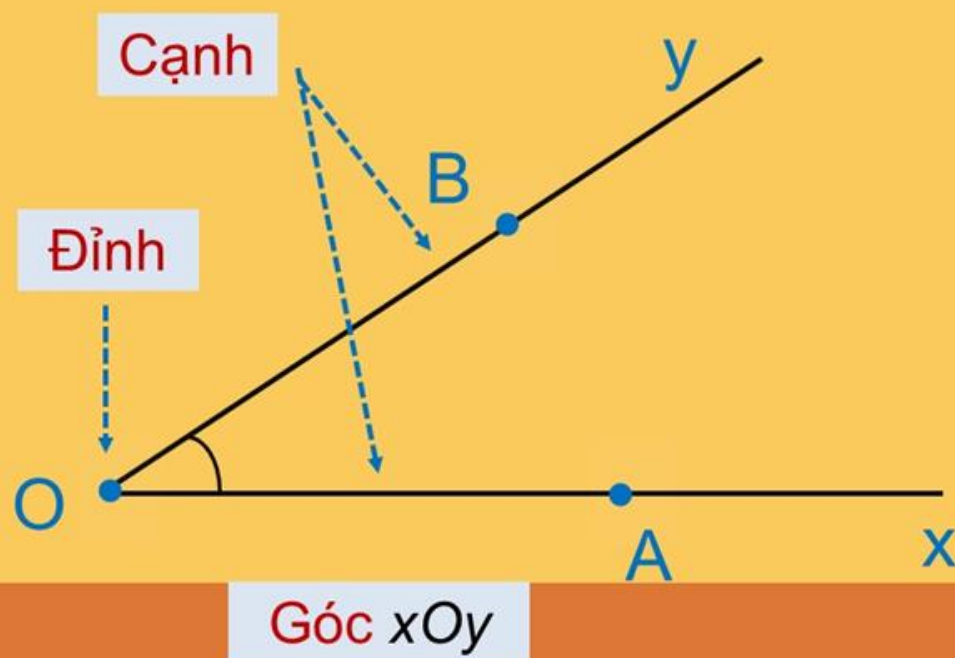




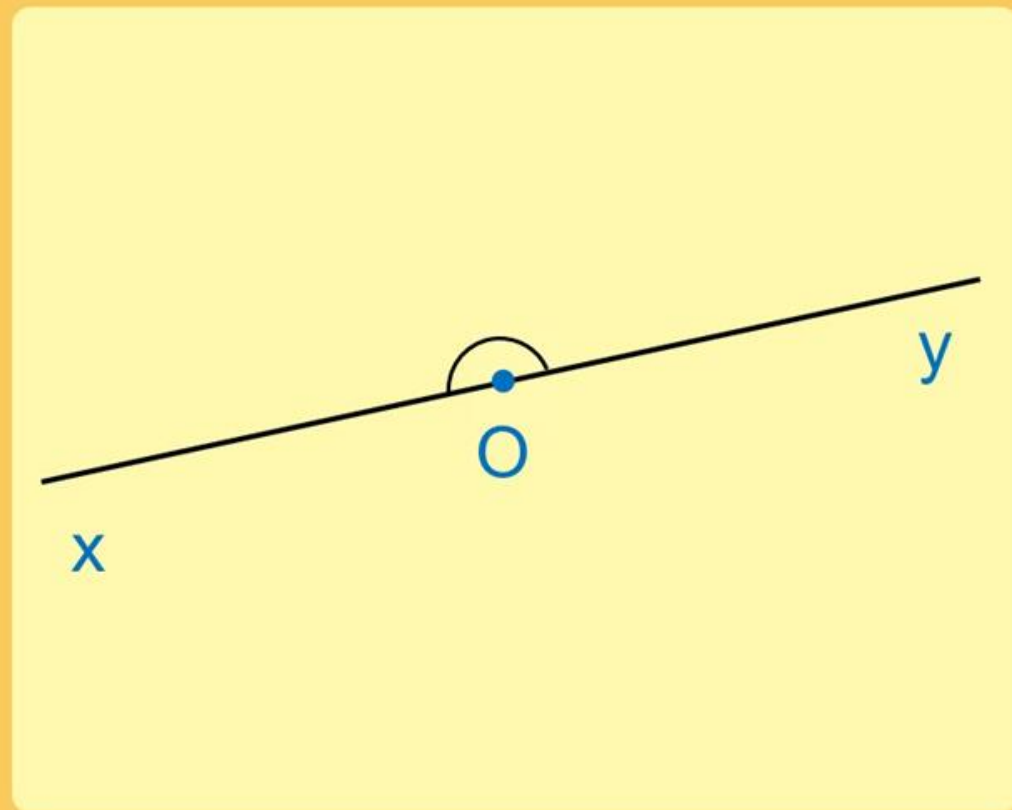
# 1. Góc

## Định nghĩa

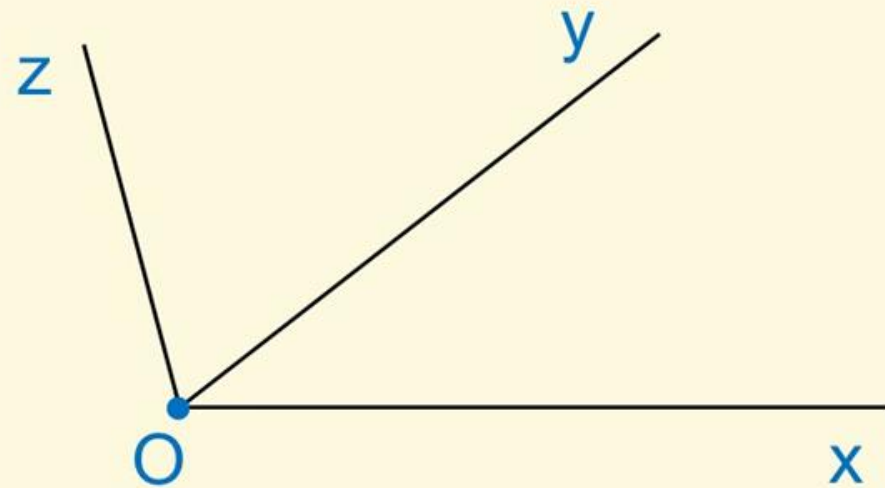
**Góc** là hình gồm hai tia chung gốc. Gốc chung của hai tia là **đỉnh** của góc. Hai tia là hai **cạnh** của góc.



Đặc biệt, khi  $Ox$  và  $Oy$  là hai tia đối nhau, ta có góc bẹt  $xOy$ .



**Câu hỏi 1:** Quan sát Hình 8.45 và đọc tên các góc trong hình vẽ. Với mỗi góc, hãy cho biết đỉnh và các cạnh của nó.



Hình 8.45

### Trả lời

Góc  $xOy$  có cạnh là  $Oy$  và  $Ox$  và đỉnh là điểm  $O$

Góc  $xOz$  có cạnh là  $Oz$  và  $Ox$  và đỉnh là điểm  $O$

Góc  $yOz$  có cạnh là  $Oz$  và  $Oy$  và đỉnh là điểm  $O$



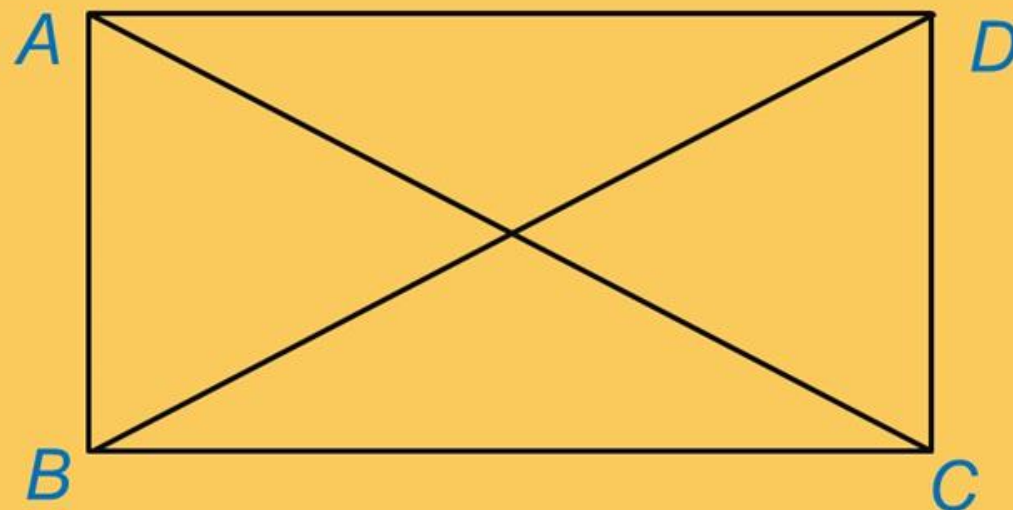




Chia học sinh thành các nhóm, hoạt động 3 phút tại chỗ, thực hiện **Luyện tập 1** trang 59 SGK.

1

Quan sát Hình 8.46 và gọi tên các góc có đỉnh là A, B trong hình vẽ.



### Trả lời

Các góc có đỉnh A, B là:

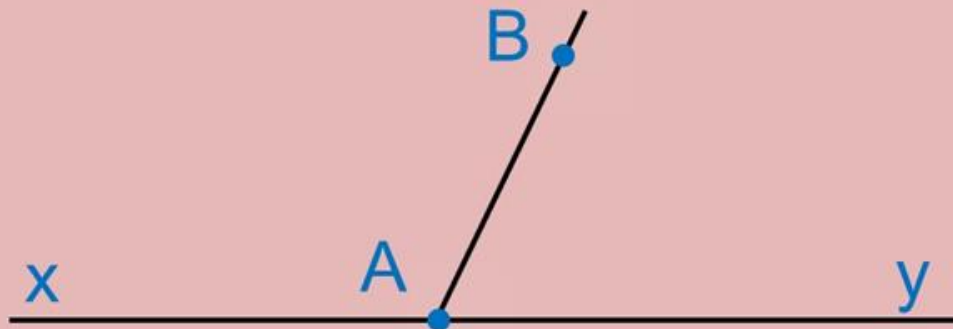
- Góc DAC; góc DAB; góc BAC.
- Góc ABC; góc ABD; góc BDC.

2 Vẽ hình theo hướng dẫn sau:

- Vẽ đường thẳng  $xy$
- Lấy điểm  $A$  thuộc đường thẳng  $xy$ .
- Lấy điểm  $B$  không thuộc đường thẳng  $xy$ .
- Nối  $A$  với  $B$ .

- a) Em hãy đọc tên các góc có trong hình vừa vẽ;
- b) Trong các góc đó, hãy chỉ ra góc bẹt.

### Trả lời



- a. Các góc có trong hình vẽ là:  
Góc  $xAB$  ; góc  $BAy$  ; góc  $xAy$
- b. Trong các góc đó góc  $xAy$  là góc bẹt.

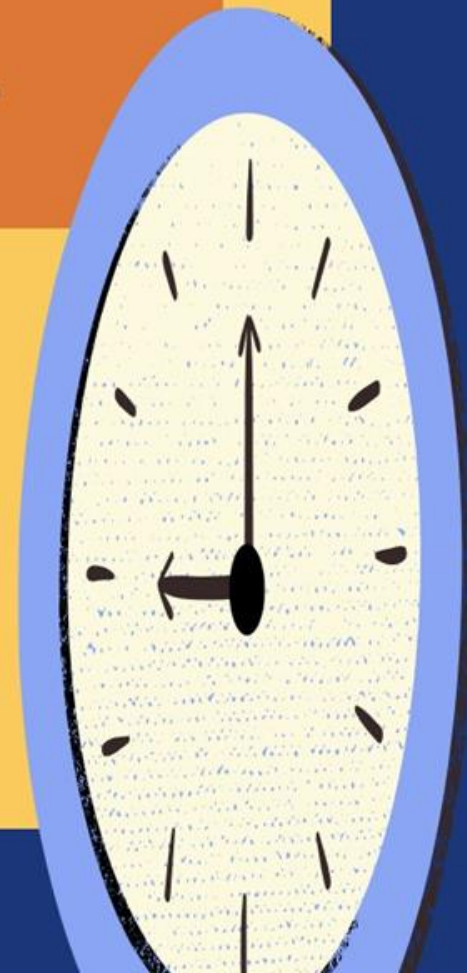


**Vận dụng 1:** Từ hình ảnh compa, em hãy tìm hiểu thêm trong thực tiễn các hình ảnh của góc và mô tả đỉnh, cạnh của các góc đó.



### Trả lời

Chiếc kéo cắt vải . Mở chiếc kéo ra ta thấy hình ảnh của một góc, trong đó hai lưỡi kéo là cạnh của góc, trụ của kéo là đỉnh của góc.

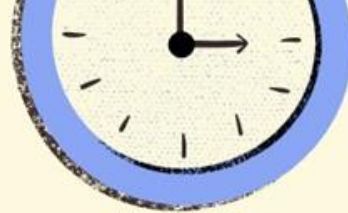


2. Điểm trong của góc:

HĐ 1: Quan sát hình 8.42 và cho biết cầu thủ nào nằm trong góc sút?



## 2. Điểm trong của góc



HĐ1

Quan sát Hình 8.42 và cho biết cầu thủ nào nằm trong góc sút.



Hình 8.42

**Trả lời**

Cầu thủ mang áo số 5  
nằm trong góc sút.





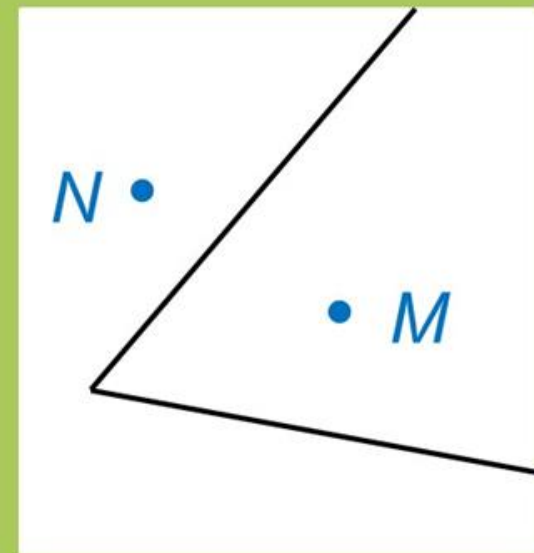
HĐ 2:

## HĐ2

Trên tờ giấy màu A4, em xác định hai điểm M, N rồi dùng kéo cắt rời một góc từ tờ giấy như hình bên.

Em hãy cho biết trong hai điểm M, N:

- a) Điểm nào nằm trong góc vừa cắt rời?
- b) Điểm nào không nằm trong góc đó?



### Trả lời

- a) Điểm M nằm trong góc vừa cắt rời
- b) Điểm N không nằm trong góc vừa cắt rời

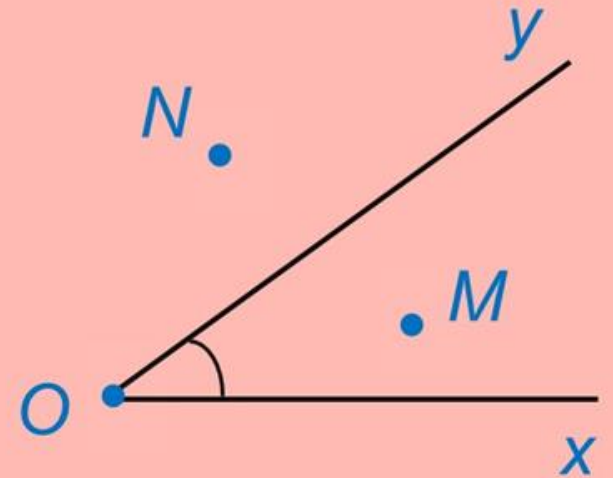


# Định nghĩa

## Điểm trong của một góc

Quan sát Hình 8.48 (góc  $xOy$  không là góc bẹt):

- Ta gọi  $M$  là một điểm trong của góc  $xOy$  (điểm  $M$  nằm trong góc  $xOy$ ).
- Các điểm nằm trên hai cạnh của góc và các điểm như điểm  $N$  không phải là điểm trong của góc  $xOy$ .



Hình 8.48

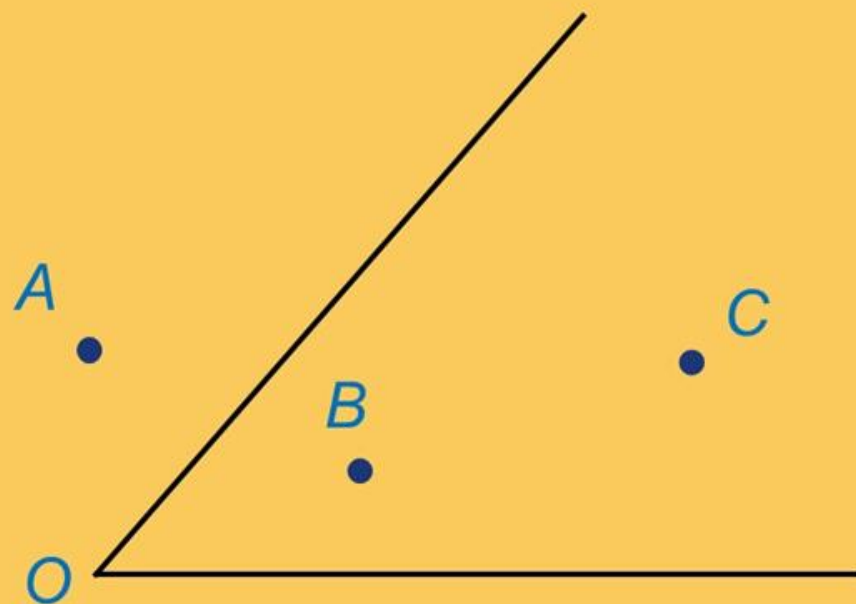


### Câu hỏi 2:

Quan sát Hình 8.49 và kể tên các điểm nằm trong góc mOn.

### Trả lời

Các điểm nằm trong góc mOn là: B; C.



Hình 8.49

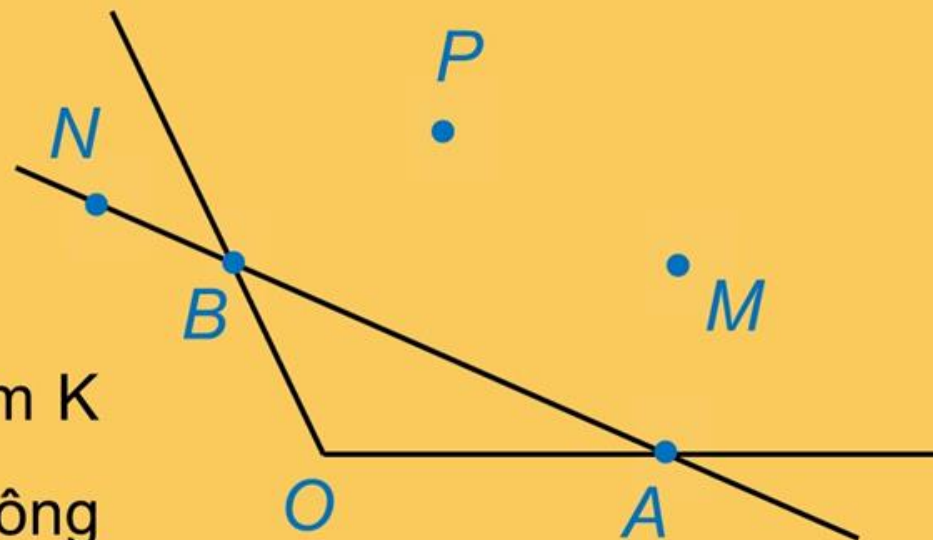
## Hoạt động cá nhân

### Luyện tập 2:

Vẽ Hình 8.50 vào vở

- a) Kể tên các điểm nằm trong góc  $xOy$
- b) Lấy điểm  $I$  thuộc đoạn thẳng  $AB$ , điểm  $K$  nằm trên đường thẳng  $AB$  nhưng không thuộc đoạn  $AB$ .

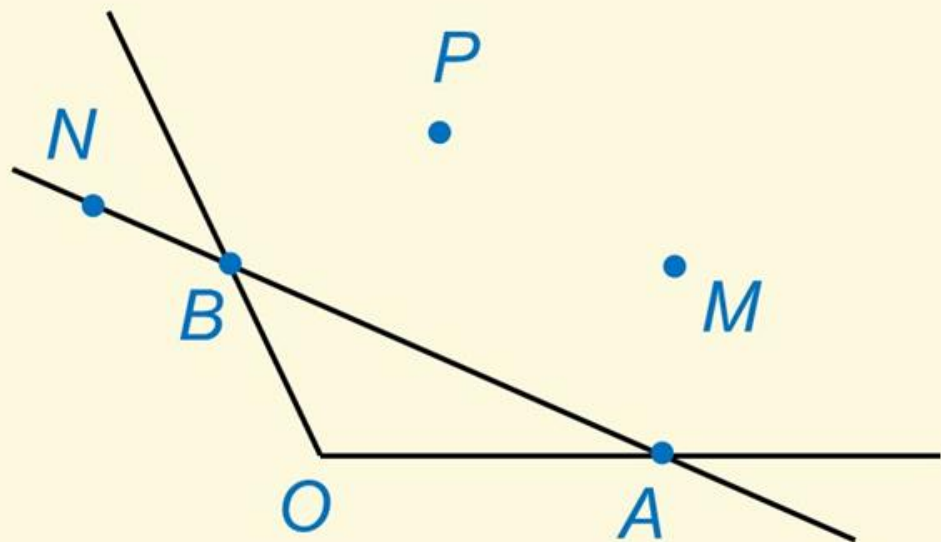
Hỏi điểm  $I$ ,  $K$  có nằm trong góc  $xOy$  không?



Hình 8.50

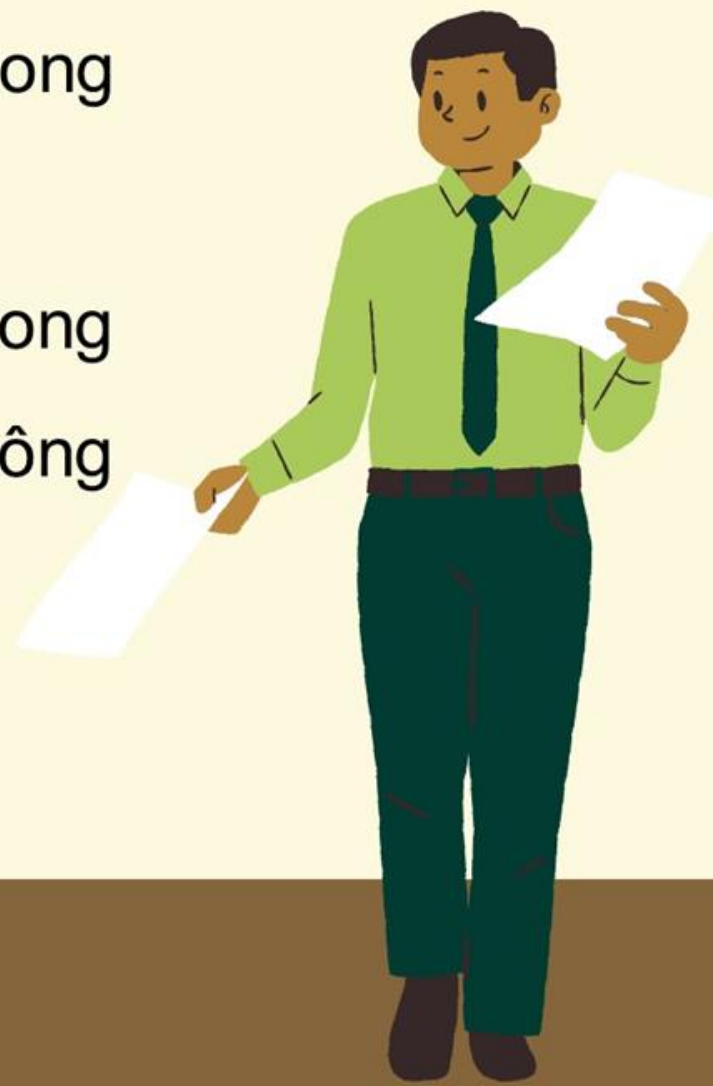


## Trả lời



Hình 8.50

- a) Các điểm nằm trong góc  $xOy$  là: P; M.
- b) Điểm I có nằm trong góc  $xOy$ . Điểm K không nằm trong góc  $xOy$ .



## Hoạt động nhóm

### Vận dụng 2:



Quan sát mặt đồng hồ ở hình bên và cho biết trong các vạch chỉ số trên mặt đồng hồ, những vạch nào nằm trong góc tạo bởi:

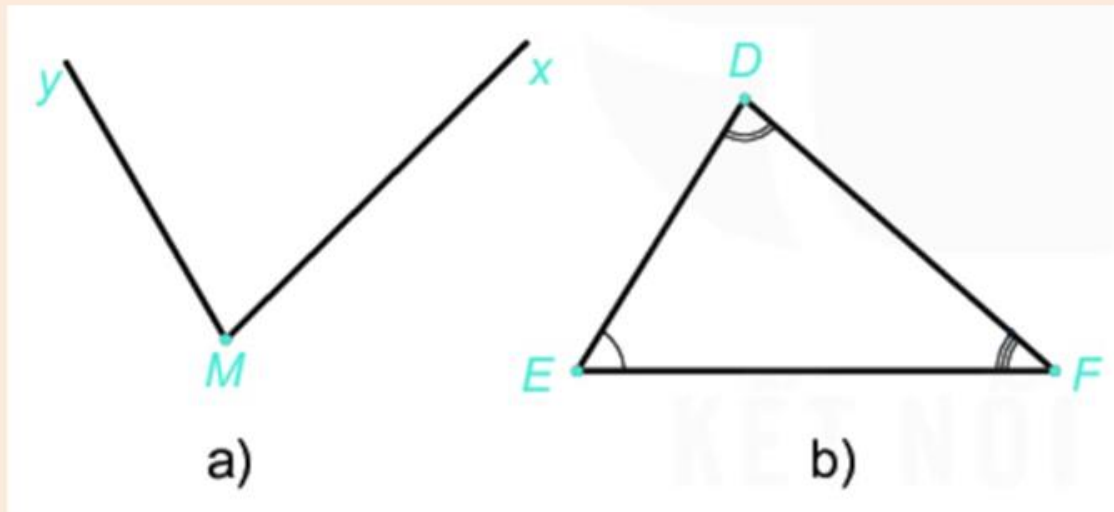
- a) Kim giờ và kim phút
- b) Kim giây và kim phút

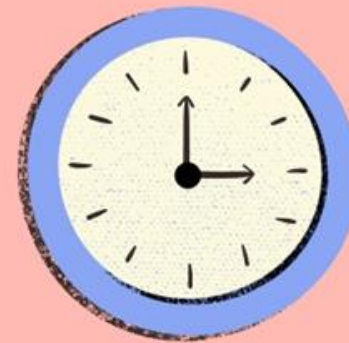
a. 10 và 2

b. 2 và 8

## LUYỆN TẬP

**Bài 8.25 (SGK - tr60):** Viết tên (cách viết kí hiệu) của góc, chỉ ra đỉnh, cạnh của góc trong mỗi hình vẽ sau:





## Trả lời

a)  $\angle yMx$ , đỉnh là M, cạnh của góc là My và Mx.

b)  $\angle DEF$ , đỉnh là E, cạnh của góc là DE và EF

$\angle EDF$ , đỉnh là D, cạnh của góc là DE và DF

$\angle DFE$ , đỉnh là F, cạnh của góc là DF và FE.





**Bài 8.26 (SGK - tr60):** Cho đường thẳng  $xy$ . Vẽ hai điểm  $A$ ,  $B$  nằm trên  $xy$ . Gọi tên các góc bẹt tạo thành.

**Trả lời**



Các góc bẹt tạo thành là:  
 $\angle xAB$  ;  $\angle xBy$ .





**Bài 8.27 (SGK - tr60):** Quan sát mặt đồng hồ dưới đây.

Trong các vạch chỉ số trên mặt đồng hồ, những vạch nào nằm trong góc tạo bởi kim giờ và kim phút khi đồng hồ chỉ 8 giờ 15 phút?



Vạch số 8 và số 3

**Bài 8.28 (SGK - tr60):** Cho ba tia chung gốc  $Oa$ ,  $Ob$  và  $Oc$ , trong đó không có tia nào đối nhau. Hỏi có bao nhiêu góc có hai cạnh là hai trong ba tia đã cho?

**Trả lời**

Có 3 góc là  $\angle aOb$ ;  $\angle cOb$ ;  $\angle cOa$ .

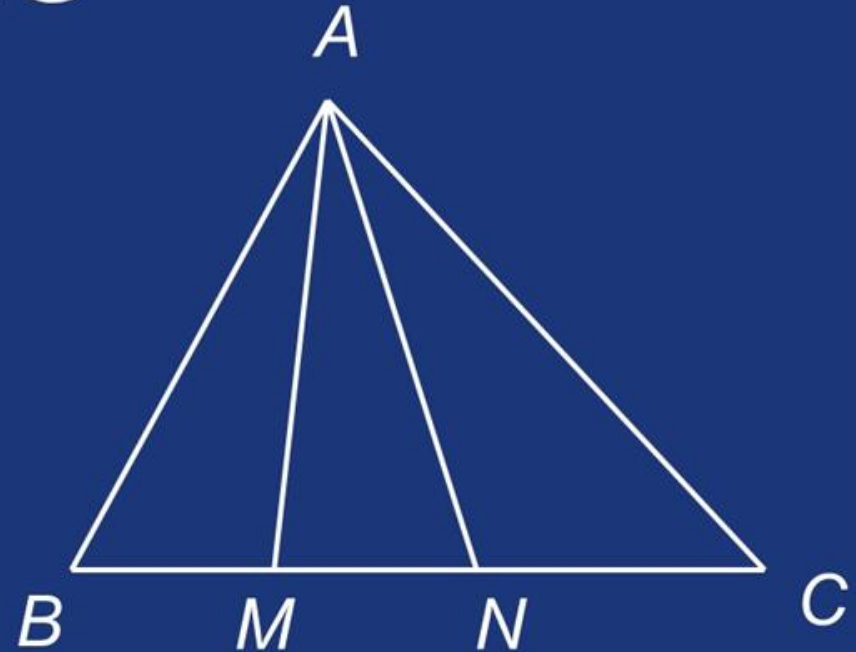


# VẬN DỤNG

**Bài 8.29 (SGK - tr60):** Viết tên các góc có đỉnh A, đỉnh M trong hình vẽ sau:

**Trả lời**

- Đỉnh A: góc BAH, góc HAM, góc MAC, góc BAC
- Đỉnh M: góc BMA, góc HMA, góc AMC

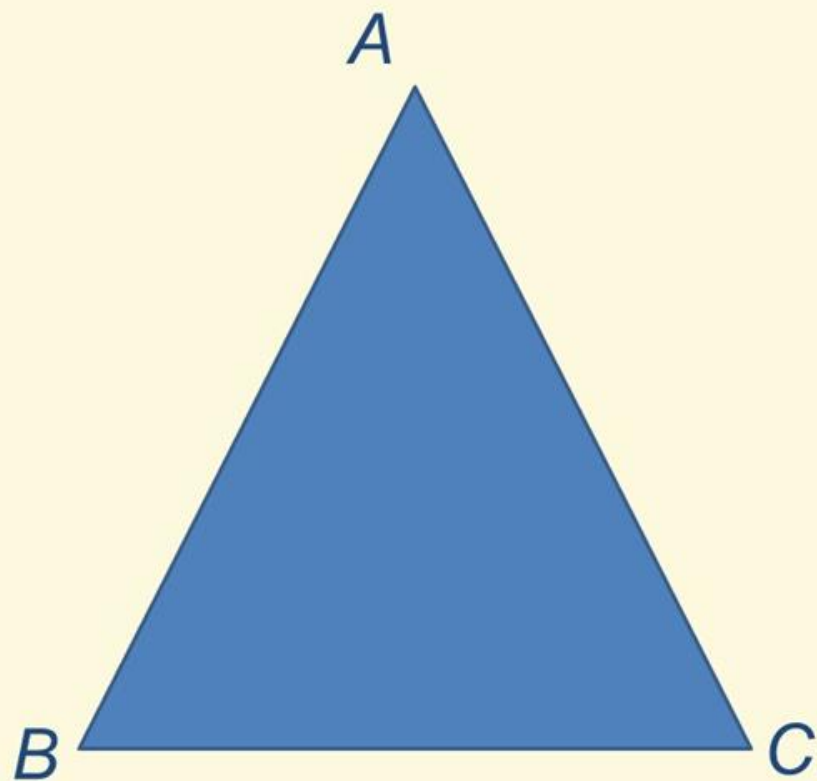


### Bài 8.30 (SGK - tr60):

Lấy ba điểm không thẳng hàng A, B, C trên tờ giấy trắng rồi vẽ các đoạn thẳng AB, BC, CA.

Em hãy tô màu phần hình chứa tất cả các điểm trong của cả ba góc BAC, ACB, CBA.

**Giải**





# HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ



Ôn tập kiến thức  
đã học trong bài



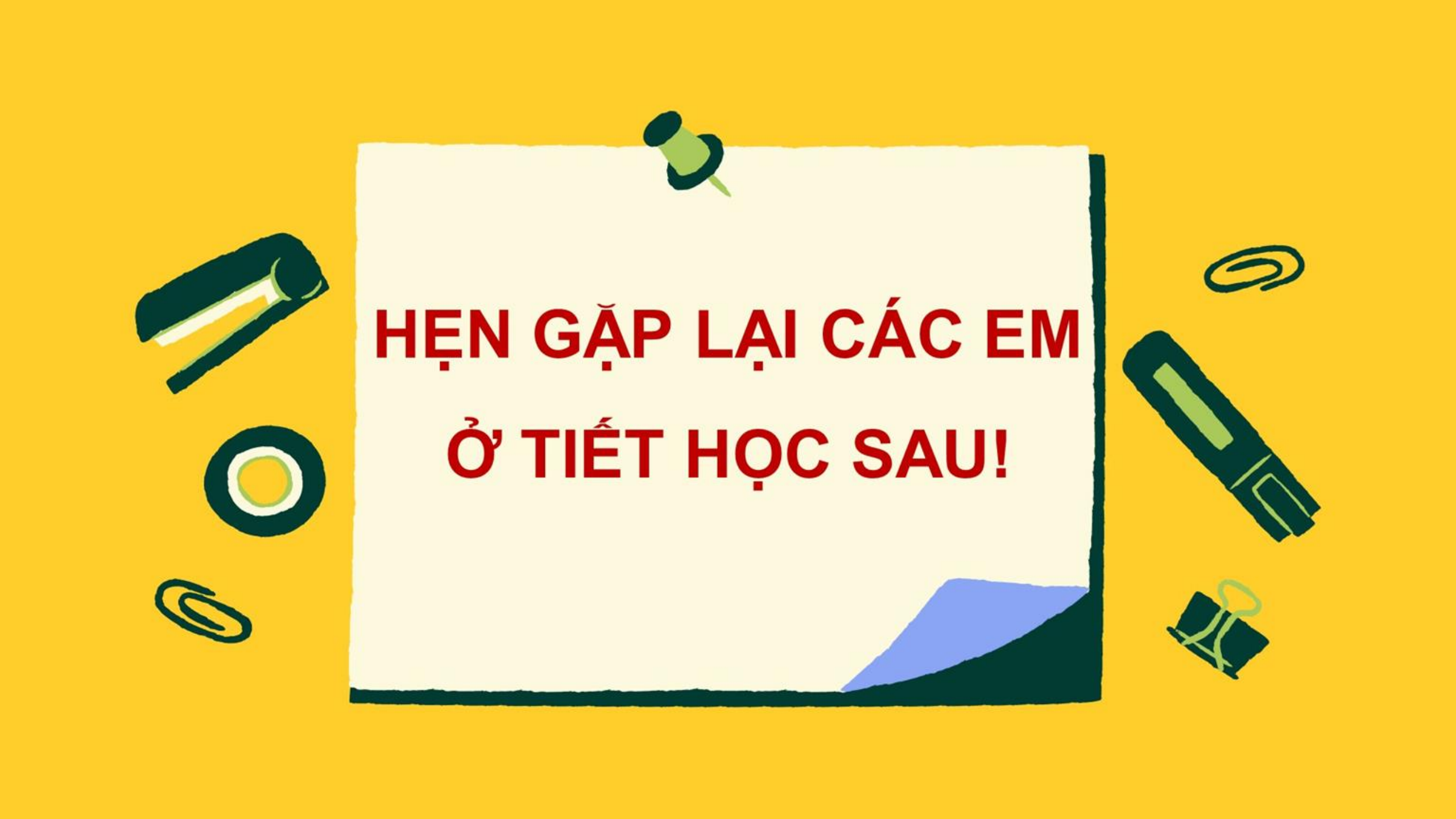
Hoàn thành bài  
tập trong SBT



Chuẩn bị trước  
**Bài 37 Số đo góc**







**HẸN GẶP LẠI CÁC EM  
Ở TIẾT HỌC SAU!**